

Bản án số: 06/2022/HS-PT

Ngày 07/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Hiệp
Ông Tô Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2022/TLPT- HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1969 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 2, X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp bảo vệ Công ty Long Sơn; trình độ văn hóa 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Vũ Thị H; có vợ Đinh Thị H1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 05 người đại diện hợp pháp của bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, ngày 04/5/2021 S uống rượu tại nhà mình có nồng độ cồn trong máu C = 0,120mg/L. Khoảng 19 giờ

30 phút ngày 04/5/2021 S điều khiển xe mô tô HondaWin, biển kiểm soát 35F1-1... đi từ nhà ở xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo đường Quốc lộ 10 đến khu công nghiệp P, huyện Y để đi làm. Khi đi trên Quốc lộ 10 đến Km 148+20 thuộc địa phận thôn G, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (đoạn đường này có chiều hướng cong về phía bên phải theo hướng K1 - thành phố N). Do không làm chủ được tốc độ, không giảm tốc độ khi tầm nhìn bị hạn chế, đi không đúng phần đường, không nhường đường cho người đi bộ nên xe mô tô của S điều khiển đã đâm vào bà Vũ Thị T, sinh năm 1944 và bà Lã Thị L, sinh năm 1957 đều trú tại thôn G, xã C, huyện Y đi bộ sang đường. Phần đầu xe mô tô bên trái của S điều khiển đã đâm va vào bà T và bà L, làm cho bà T bị ngã nằm trên phần đường dành cho xe thô sơ bên phải, bà L bị ngã nằm sát mé đường bên phải, xe mô tô biển kiểm soát 35F1-1096 bị đổ nghiêng sang trái trượt trên mặt đường khoảng 3m hướng về phía Ninh Bình, Trần Văn S cùng trượt theo xe và ngã trên mặt đường, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà T và bà L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến ngày 07/5/2021 bà T tử vong, ngày 15/5/2021 bà Lã Thị L ra viện.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và ra quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân tử vong của bà T và trưng cầu giám định để xác định tổn hại sức khỏe của bà L, nhưng gia đình bà T đã từ chối giám định pháp y do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y trên hồ sơ đối với tử thi bà Vũ Thị T. Bà Lã Thị L đã từ chối giám định và cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 019/2021/HS-TTPY ngày 25/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của bà Vũ Thị T trên hồ sơ: “Tụ máu, chảy máu não-màng não do chấn thương não trên bệnh nhân đa chấn thương sau tai nạn giao thông”.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Văn S đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường một lần cho gia đình người bị hại là bà Vũ Thị T tổng số tiền là 100.000.000 đồng, bao gồm các khoản chi phí cụ thể như: Chi phí hợp lý cho việc mai táng, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bà Lã Thị L tổng số tiền là 20.000.000 đồng, bà L đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm; quyền kháng cáo cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/12/2021 bị cáo Trần Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do: bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật, luôn chấp hành tốt các quy định chính sách pháp luật và bị cáo đang bị bệnh đái tháo đường tuýp 3, huyết áp cao, từ ngày xảy ra vụ việc vợ bị cáo thường xuyên đau ốm, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn S; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Trần Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21 tháng 12 năm 2021, bị cáo Trần Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 019/2021/HS-TTPY ngày 25/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân tử vong của bà Vũ Thị T cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn S không có giấy phép lái xe, sau khi uống rượu và ăn cơm xong, khoảng 19 giờ 30 phút tối ngày 04/5/2021 S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HondaWin, biển kiểm soát 35F1-1... (dung tích xi lanh 100cm²) đi từ nhà đến khu công nghiệp P để đi làm. Khi đi trên Quốc lộ 10 đến Km 148+20 thuộc địa phận thôn G, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (đoạn đường này có chiều hướng cong về phía bên phải theo hướng K1 - thành phố N và có biển báo 201b). Xe mô tô do S điều khiển đã đâm vào bà T và bà L đang đi bộ sang đường. Phần đầu xe mô tô bên trái đã đâm va vào bà T và bà L làm cho bà T bị ngã nằm trên phần đường dành cho xe thô sơ bên phải, bà L bị ngã nằm sát mé đường bên phải, xe mô tô biển kiểm soát 35F1-1... bị đổ nghiêng sang trái, trượt trên mặt đường khoảng 3m hướng về phía N, bị cáo S cùng trượt theo xe và ngã trên mặt đường. Hậu quả làm bà T và bà L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 07/5/2021 bà Vũ Thị T tử vong, ngày 15/5/2021 bà Lã Thị L ra viện. Bị cáo S điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe và trong tình trạng đã sử dụng rượu (đo nồng độ cồn trong khí thở của S là 0,120 mg/l lít), do đi không đúng phần đường, không giảm tốc độ khi tầm nhìn bị hạn chế, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo S đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT; khoản 1 Điều 35 Luật

phòng chống tác hại rượu bia năm 2019, sửa đổi bổ sung; khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hành vi của bị cáo Trần Văn S đã bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn S xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Trần Văn S mức hình phạt 30 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật, không nặng. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo có đơn xác nhận của chính quyền địa phương nội dung thể hiện bị cáo bị bệnh đái tháo đường tuýp 3, huyết áp cao, mỡ máu cao; sau khi xảy ra vụ việc vợ bị cáo thường xuyên đau ốm, hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình, xã hội và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Đối với yêu cầu kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương, do bị cáo lái xe không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng nồng độ cồn vượt quá mức quy định, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cũng như cải tạo giáo dục, răn đe đối với chính bản thân bị cáo, cần phải buộc bị cáo cách ly với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo. Vì vậy cần sửa bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo hướng giảm hình phạt tù đối với bị cáo Trần Văn S.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Trần Văn S được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn S; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn S** 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 07/3/2022./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND huyện Yên Khánh (4 bản);
 - VKSND huyện Yên Khánh (1 bản);
 - CA huyện Yên Khánh (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện Yên Khánh (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ HCTP (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hiệp Tô Văn Thịnh

Bùi Thị Thảo

